

Hội đồng Biên tập

NGUYỄN ĐỨC MINH (Chủ tịch)

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NGUYỄN HỮU CHÂU

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

CHRISTINE CHEN

Hiệp hội Giáo dục Mầm non Singapore

PHẠM TẤT DONG

Hội Khuyến học Việt Nam

PHẠM MINH HẠC

Hội Cựu Giáo chức Việt Nam

TRẦN HUY HOÀNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN KIỀU

Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam

WING ON LEE

Đại học Khoa học Xã hội Singapore

NGUYỄN LỘC

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

ROGER MOLTZEN

Trường Đại học Waikato, New Zealand

TRẦN CÔNG PHONG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NILE STANLEY

Đại học Bắc Florida, Hoa Kỳ

LƯƠNG VIỆT THÁI

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN THỊ TUYẾT

Đại học RMIT, Úc

LÊ ANH VINH

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

FARRAH DINA YUSOP

Đại học Malaya, Malaysia

Tổng Biên tập

ĐINH ĐỨC TÀI

Phó Tổng Biên tập

NGUYỄN PHƯƠNG MAI

Trưởng Ban Biên tập

VƯƠNG HỒNG HẠNH

Trưởng Ban Thư kí, Truyền thông và Thư viện

LƯƠNG ĐÌNH HẢI

Tạp chí KHOA HỌC GIÁO DỤC Việt Nam

MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam công bố các kết quả nghiên cứu về lý luận và thực tiễn có chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm: các nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu đánh giá, nghiên cứu triển khai và thực nghiệm, nghiên cứu định hướng. Các vấn đề như: lý thuyết và thực hành trong giảng dạy và học tập; chiến lược, chính sách và quản lý giáo dục; điều kiện đảm bảo chất lượng ở các bậc học và loại hình giáo dục là những chủ đề xuyên suốt được xuất bản trên Tạp chí.

Các loại hình bài viết được chấp nhận công bố trên Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam bao gồm: Nghiên cứu gốc (Original research); Tổng quan tài liệu (Review paper); Bài báo thực nghiệm (Experimental article); Bài báo về phương pháp luận (Methodology paper); Bài đánh giá (Review article); Nghiên cứu trường hợp (Case studies). Đối với mỗi loại hình bài viết, Tạp chí có quy định riêng về bố cục, cách trình bày và được hướng dẫn chi tiết trong Hướng dẫn dành cho tác giả.

MỤC LỤC

	LỜI TỰA	1
1	Lê Anh Vinh, Đinh Đức Tài, Ngô Thanh Thủy, Lương Đình Hải Xu hướng nghiên cứu khoa học giáo dục Việt Nam giai đoạn 2001 - 2025: Phân tích dữ liệu từ SCOPUS RESEARCH TRENDS IN EDUCATIONAL SCIENCE IN VIETNAM FROM 2001 TO 2025: A SCOPUS-BASED DATA ANALYSIS	6
2	Phạm Thị Thúy Hồng, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Khánh Linh, Đinh Văn Thái 80 năm phát triển ngành Sư phạm Việt Nam - Giai đoạn 1945-2025 EIGHTY YEARS OF THE DEVELOPMENT OF TEACHER EDUCATION IN VIETNAM FROM 1945 TO 2025	18
3	Trần Thị Yên, Đàm Thị Hoài Dung Tổng quan 80 năm xây dựng và phát triển Giáo dục dân tộc (1945 - 2025) OVERVIEW OF 80 YEARS OF BUILDING AND DEVELOPING ETHNIC MINORITY EDUCATION (1945 -2025)	25
4	Trần Thị Lan, Hà Văn Quỳnh, Lý Quốc Biên, Vương Quốc Anh, Dương Thanh Hoa Hành trình 25 năm đổi mới giáo dục Việt Nam: Từ ứng dụng công nghệ thông tin đến chuyển đổi số THE 25-YEAR ROADMAP FOR EDUCATION REFORM IN VIETNAM: FROM APPLYING INFORMATION TECHNOLOGY TO DIGITAL TRANSFORMATION	34
5	Nguyễn Thị Hiền, Mai Thị Mai, Phan Thị Hương Giang Xây dựng môi trường giáo dục an toàn và lành mạnh trong trường học ở Việt Nam: Hành trình phát triển và định hướng cho giai đoạn tới DEVELOPING A SAFE AND HEALTHY EDUCATIONAL ENVIRONMENT IN VIETNAMESE SCHOOLS: A DEVELOPMENT JOURNEY AND ORIENTATION FOR THE NEXT PHASE	42
6	Đặng Thị Thu Huệ, Phan Thị Bích Lợi, Võ Thanh Hà, Hà Văn Quỳnh Quá trình thống nhất hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam giai đoạn 1975 - 1978: Từ chủ trương đến thực tiễn biến đổi THE PROCESS OF UNIFYING VIETNAM'S NATIONAL EDUCATION SYSTEM IN THE PERIOD OF 1975 - 1978: FROM POLICY TO PRACTICAL TRANSFORMATION	50
7	Phan Thị Thu, Nguyễn Thị Việt Hà, Dương Quang Ngọc, Đào Văn Toàn, Hà Thị Thủy Quá trình thể chế hóa và chuẩn hóa hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam từ năm 1993 đến năm 2019 THE INSTITUTIONALIZATION AND STANDARDIZATION OF VIETNAM'S NATIONAL EDUCATION SYSTEM FROM 1993 TO 2019	57
8	Đặng Thị Phương, Bùi Ngọc Diệp, Nguyễn Thị Chi, Dương Quang Ngọc Cuộc cải cách giáo dục Việt Nam 1950: Di sản lịch sử và giá trị đối với phát triển giáo dục Việt Nam THE 1950 EDUCATION REFORM IN VIETNAM: HISTORICAL LEGACY AND ITS SIGNIFICANCE FOR THE DEVELOPMENT OF VIETNAMESE EDUCATION	65
9	Nguyễn Thị Thanh Nga , Đoàn Thị Thúy Hạnh, Nguyễn Thị Thanh, Nguyễn Thị Thu, Đặng Minh Phượng Cuộc cải cách giáo dục lần thứ hai (1956): Từ nhu cầu lịch sử đến hình thành hệ thống giáo dục quốc dân ở Miền Bắc THE SECOND EDUCATION REFORM (1956): FROM HISTORICAL IMPERATIVES TO THE ESTABLISHMENT OF A NATIONAL EDUCATION SYSTEM IN NORTH VIETNAM	73
10	Đặng Thị Thu Huệ, Phan Thị Bích Lợi, Võ Thanh Hà, Hà Văn Quỳnh Tác động của Nghị quyết 14 đến cải cách giáo dục Việt Nam giai đoạn 1979 - 1986 THE IMPACT OF RESOLUTION NO. 14-NQ/TW ON VIETNAM'S EDUCATION REFORM FROM 1979 TO 1986	81
11	Trịnh Văn Hà, Trịnh Thị Anh Hoa, Đỗ Minh Thư, Hồ Thanh Bình Phổ cập giáo dục tại Việt Nam: Chính sách và định hướng phát triển bền vững đến năm 2045 UNIVERSAL EDUCATION IN VIETNAM: POLICIES AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT ORIENTATIONS TOWARDS 2045	89
12	Nguyễn Thị Việt Hà, Dương Quang Ngọc, Đào Văn Toàn, Hà Thị Thủy, Phan Thị Thu Chính sách xã hội hoá giáo dục ở Việt Nam giai đoạn 1986 - 2000 POLICIES ON THE SOCIALIZATION OF EDUCATION IN VIETNAM IN THE PERIOD 1986 - 2000	97
13	Nguyễn Thị Hào, Nguyễn Thùy Vinh, Vũ Thị Quỳnh Nga, Đào Thanh Hải, Phạm Ngọc Dương Nghiên cứu khoa học trong cơ sở giáo dục đại học: Từ khởi nguồn đến hội nhập quốc tế SCIENTIFIC RESEARCH IN HIGHER EDUCATION INSTITUTIONS: FROM ORIGINS TO INTERNATIONAL INTEGRATION	106
14	Trần Thị Phương Nam, Nguyễn Thu Hà, Nguyễn Lệ Hằng, Hoàng Thị Minh Anh, Nguyễn Hoàng Giang Đào tạo du học sinh Việt Nam ở nước ngoài - Chặng đường 80 năm xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển đất nước TRAINING VIETNAMESE OVERSEAS STUDENTS - EIGHT DECADES OF BUILDING HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES FOR NATIONAL DEVELOPMENT	115
15	Phùng Lê Khanh, Nguyễn Quang Hưng Phát triển giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư DEVELOPING VOCATIONAL EDUCATION AND TRAINING IN THE CONTEXT OF THE FOURTH INDUSTRIAL REVOLUTION	123
16	Nguyễn Hồng Thuận, Đỗ Thu Hà, Phạm Thị Phương Thúc Giáo dục giá trị cho học sinh: Sự tiếp biến từ truyền thống đến thời đại số VALUE EDUCATION FOR STUDENTS: CONTINUITY AND TRANSFORMATION FROM TRADITIONAL SOCIETY TO THE DIGITAL AGE	134
17	Đỗ Minh Thư, Trịnh Thị Anh Hoa, Hồ Thanh Bình, Trịnh Văn Hà Giáo dục bắt buộc 9 năm - Trụ cột phát triển bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và định hướng cho Việt Nam NINE-YEAR COMPULSORY EDUCATION-A PILLAR FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT: INTERNATIONAL EXPERIENCE AND ORIENTATION FOR VIETNAM	142
18	Dương Thanh Hoa, Hà Văn Quỳnh, Lý Quốc Biên, Trần Thị Lan, Vương Quốc Anh Đổi mới Chương trình Giáo dục phổ thông ở Việt Nam: Một số kết quả và thách thức trong chuyển đổi theo định hướng tiếp cận năng lực INNOVATING VIETNAM'S GENERAL EDUCATION CURRICULUM: SOME ACHIEVEMENTS AND CHALLENGES IN THE TRANSFORMATION TOWARDS A COMPETENCY-BASED APPROACH	150
19	Lê Anh Vinh, Hoàng Ngọc Mỹ Lam, Trần Thị Bích Ngân, Đỗ Đức Lân Hệ thống trường trung học phổ thông chuyên tại Việt Nam: Lịch sử, thành tựu và hướng đi tương lai VIETNAM GIFTED EDUCATION SYSTEM: HISTORY, ACHIEVEMENTS, AND FUTURE DIRECTIONS	156
20	Lê Anh Vinh, Trần Thị Bích Ngân, Hoàng Ngọc Mĩ Lam, Bùi Thị Diễm, Bùi Diệu Quỳnh Hệ thống trường trung học phổ thông chuyên Việt Nam: Những dấu ấn trong lòng cựu học sinh và di sản giáo dục tài năng VIETNAM GIFTED EDUCATION SYSTEM: LEGACY AND ALUMNI IMPRESSIONS	166
21	Vũ Tuấn Vũ, Hoàng Ngọc Mỹ Lam, Trần Thị Bích Ngân, Bùi Thị Diễm, Bùi Diệu Quỳnh, Lê Anh Vinh Khảo sát nhận thức của giáo viên về hệ thống trường trung học phổ thông chuyên tại Việt Nam A SURVEY OF TEACHERS' PERCEPTIONS OF VIETNAM'S GIFTED EDUCATION SYSTEM	173
22	Lương Việt Thái Một số vấn đề về mục tiêu và hệ thống môn học, hoạt động giáo dục ở tiểu học giai đoạn từ Chương trình cải cách giáo dục 1981 tới Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 SOME ISSUES CONCERNING EDUCATIONAL OBJECTIVES AND THE SYSTEM OF SUBJECTS AND EDUCATIONAL ACTIVITIES IN PRIMARY EDUCATION FROM THE 1981 EDUCATION REFORM CURRICULUM TO THE 2018 GENERAL EDUCATION CURRICULUM	184
23	Lê Thị Luận, Nguyễn Thị Cẩm Bích, Nông Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Trang Đổi mới Giáo dục mầm non Việt Nam theo hướng tiếp cận công bằng và hoà nhập: Thành tựu và định hướng sau 2025 INNOVATION IN VIETNAM'S PRESCHOOL EDUCATION TOWARDS EQUITY AND INTEGRATION: ACHIEVEMENTS AND DIRECTIONS AFTER 2025	192
24	Vũ Thị Ngọc Minh, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Thị Mỹ Trinh Đổi mới Chương trình Giáo dục mầm non Việt Nam hướng tới phát triển toàn diện, công bằng và hòa nhập: Nhìn từ hành trình 80 năm xây dựng và phát triển REFORMING VIETNAM'S EARLY CHILDHOOD EDUCATION CURRICULUM TOWARDS HOLISTIC, EQUITABLE, AND INCLUSIVE DEVELOPMENT: INSIGHTS FROM AN 80-YEAR JOURNEY OF ESTABLISHMENT AND GROWTH	200
25	Mai Thị Phương, Nguyễn Thị Hằng, Nguyễn Thị Kim Hoa, Nguyễn Thị Hà Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật ở Việt Nam: Từ lý luận đến thực tiễn INCLUSIVE EDUCATION FOR CHILDREN WITH DISABILITIES IN VIETNAM: FROM THEORY TO PRACTICE	208
26	Trần Thị Văng, Phạm Thị Trang, Lê Thị Tâm Phát triển Chương trình giáo dục cho trẻ khuyết tật tại Việt Nam: Từ bình đẳng cơ hội đến công bằng và chất lượng DEVELOPING CURRICULUM FOR CHILDREN WITH DISABILITIES IN VIETNAM: FROM EQUAL OPPORTUNITY TO EQUITY AND QUALITY	216
27	Bùi Thanh Xuân, Nguyễn Minh Tuấn, Nguyễn Hoài Thu, Hồ Huyền Trang, Nguyễn Thị Hải Chính sách phát triển giáo dục thường xuyên Việt Nam: Từ bình dân học vụ đến thúc đẩy học tập suốt đời POLICY ON CONTINUING EDUCATION DEVELOPMENT IN VIETNAM: FROM THE LITERACY CAMPAIGN TO LIFELONG LEARNING PROMOTION	224
28	Nguyễn Minh Tuấn, Bùi Thanh Xuân, Nguyễn Thị Hải, Hồ Huyền Trang, Nguyễn Hoài Thu Chương trình Giáo dục thường xuyên ở Việt Nam: Tiến trình phát triển từ 1945 đến nay và định hướng giai đoạn 2025-2030 CONTINUING EDUCATION PROGRAMS IN VIETNAM: DEVELOPMENT PROCESS FROM 1945 TO PRESENT AND ORIENTATION FOR THE PERIOD OF 2025-2030	231